

Số: 17/2022/QĐST-HNGĐ

Tuần Giáo, ngày 17 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 10 Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/2022/TLST-HN&GD ngày 05 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị **Tòng Thị N**, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản P, xã QC, huyện TG, tỉnh DB.

+ Anh **Lò Văn Ng**, sinh năm 1996. Địa chỉ: Bản K, xã X, huyện MA, tỉnh DB.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 5 năm 2022, người yêu cầu gồm anh Lò Văn Ng và chị Tòng Thị N đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lò Văn Ng và chị Tòng Thị N kết hôn năm 2017 và đăng ký kết hôn tại UBND xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo ngày 09/10/2017, anh chị kết hôn trên sự tự nguyện của hai bên. Quá trình chung sống sau khi kết hôn phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách hai người

không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, cuộc sống chung thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau không có tiếng nói chung. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, không ai quan tâm đến ai, liên lạc gì với nhau. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn. Anh Ng, chị N thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung, con riêng:

[2.1] Con chung: Anh Lò Văn Ng, chị Tòng Thị N không có con chung.

[2.2] Con riêng: Chị Tòng Thị N có 01 người con riêng là Lò Văn B, sinh ngày 18/02/2022. Chị N và anh Ng thống nhất, con riêng do chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động; chị N không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

[3] Về tài sản chung, riêng: Anh Lò Văn Ng và chị Tòng Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

[4] Về nợ chung, riêng: Anh Lò Văn Ng và chị Tòng Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Lò Văn Ng và chị Tòng Thị N là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện, kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn lệ phí. Anh Ng, chị N được miễn nộp lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của anh Lò Văn Ng và chị Tòng Thị N là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Lò Văn Ng và chị Tòng Thị N thuận tình ly hôn.

- **Về con chung, con riêng:**

+ **Con chung:** Anh Lò Văn Ng, chị Tòng Thị N không có con chung.

+ **Con riêng:** Giao Lò Văn B, sinh ngày 18/02/2022 cho chị Tòng Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Tòng Thị N không yêu cầu anh Lò Văn Ng cấp dưỡng nuôi con riêng.

- **Về tài sản chung, riêng:** Chị Tòng Thị N, anh Lò Văn Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

- **Về nợ chung, riêng:** Chị Tòng Thị N, anh Lò Văn Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lò Văn Ng và chị Tòng Thị N được miễn nộp toàn bộ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Giàng A Tăng